



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015

ANNUAL REPORT 2015

TP.HỒ CHÍ MINH 2016

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ (KVC)
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 4103010382 do Sở kế hoạch & đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 22 tháng 05 năm 2008, đăng ký thay đổi lần thứ 09 số 0302124121 ngày 24 tháng 09 năm 2014.
- Vốn điều lệ: 165.000.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi lăm tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 165.000.000.000 đồng (Một trăm sáu mươi lăm tỷ đồng)
- Địa chỉ: 117 Đường Võ Văn Bích, Ấp 11, Xã Tân Thạnh Đông, Huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh
- Số điện thoại: (08) 37979009
- Số fax: (08) 37979100
- Website: www.kimvico.com.vn
- Mã cổ phiếu: KVC

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ với tiền thân là Cơ sở sản xuất thép Kim Vĩ được thành lập từ năm 1989. Giai đoạn từ 2000 – 2008, Công ty hoạt động với mô hình Công ty TNHH Kim Vĩ và từ tháng 5 năm 2008 tới nay, Công ty hoạt động với mô hình Công ty cổ phần.

Quá trình phát triển của công ty Kim Vĩ:

- Năm 1989: Thành lập Cơ sở Kim Vĩ
- Năm 2000: Thành lập Công ty TNHH Kim Vĩ. Công ty TNHH Kim Vĩ hoạt động với mức vốn điều lệ ban đầu là 5 tỷ đồng.
- Năm 2008: Công ty TNHH Kim Vĩ tiếp tục chuyển đổi thành Công ty Cổ Phần Sản Xuất - Xuất Nhập Khẩu Inox Kim Vĩ với vốn điều lệ khi mới chuyển đổi là 16 tỷ đồng.
- Năm 2015: công ty được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận hồ sơ đăng ký công ty đại chúng (13/02/2015).
- Ngày 14 tháng 04 năm 2015: công ty khai trương niêm yết cổ phiếu CTCP Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ với mã chứng khoán KVC tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Chính thức niêm yết 16.500.000 cổ phần trên HNX.

Hiện tại, Kim Vĩ vẫn đang trên bước đường phát triển, vẫn còn những điều cần phải hoàn thiện thêm. Tuy nhiên, Kim Vĩ tự hào về những đóng góp của mình vào quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa của đất nước thông qua sự đầu tư liên tục của mình trong ngành thép không gỉ cũng như các ngành nghề khác. Trong hơn mười lăm (15) năm qua, Công ty đã nỗ lực xây dựng thương hiệu Kim Vĩ thành đơn vị lớn mạnh và có uy tín với khách hàng.

KIM VĨ (KIM trong từ “Kim loại”, VĨ trong từ “Vĩ đại”) luôn nỗ lực không ngừng để vượt qua những thử thách khắc nghiệt của thị trường, phấn đấu trở thành công ty kim loại vĩ đại như mong muốn của người sáng lập.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh:

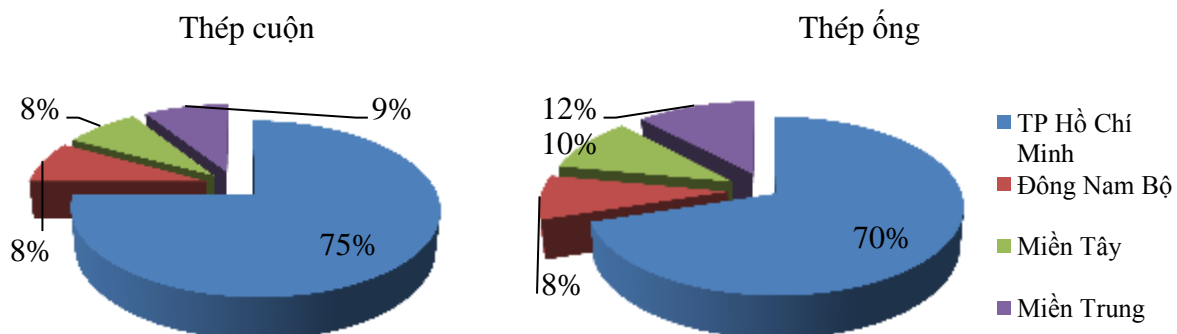
Là doanh nghiệp thuộc lĩnh vực sản xuất thép không gỉ, hoạt động chính của Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ là:

- Cán luyện cuộn Inox (Thép không gỉ - cuộn cán nóng No1);
- Sản xuất ống Inox (Thép không gỉ);
- Gia công các phần hành, công đoạn liên quan đến cuộn, ống thép không gỉ;
- Xuất nhập khẩu tất cả các sản phẩm vật tư, phụ tùng liên quan đến ngành thép không gỉ.

- Địa bàn kinh doanh:

Với bề dày 25 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực sản xuất và phân phối thép không gỉ, Kim Vĩ đã xây dựng được mạng lưới khách hàng trên toàn quốc trong đó nhà sản xuất chiếm tỷ trọng 70% trong cơ cấu doanh thu và các khách lẻ, đại lý chiếm 30%. Điều này giúp doanh thu của Công ty luôn duy trì ổn định và không ngừng tăng trưởng qua các năm.

Cơ cấu doanh thu theo khu vực của Công ty



Bên cạnh việc cung cấp cho các khách hàng trong nước, Kim Vĩ còn xuất khẩu sản phẩm ra một số thị trường quốc tế như Hàn Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ, Singapore...

- Sản phẩm chính:

Sản phẩm chính của Công ty là các sản phẩm thép không gỉ dạng ống, cuộn, tấm các chủng loại mac 201, 304, 430 với nhiều quy cách và tham số kỹ thuật khác nhau phù hợp với nhu cầu của thị trường.

• Thành phẩm cuộn inox

Thành phẩm cuộn gồm có các chủng loại 201/304/430. Cuộn nguyên liệu inox NO1 qua quy trình cán ủ khép kín và hiện đại cho ra thành phẩm cuộn cán nguội có bề mặt sáng bóng.



Một số chủng loại thép cuộn cán nguội do Kim Vĩ sản xuất:

Chủng loại (Mac)	Khổ (Width)(mm)	Độ dày (Thickness) (mm)	Độ bóng
201	600 trở xuống	0.35-3.0 Chi tiết:	2B, BA, HL
304	620 trở xuống	0.35-0.43 0.44-0.53	2B, BA, HL
430	600 trở xuống	0.54-0.63 0.64-0.73 0.74 up)	2B, BA

Thép không gỉ dạng cuộn được ứng dụng trong các lĩnh vực công nghiệp thực phẩm, dược phẩm, xây dựng và đặc biệt được sử dụng rộng rãi trong ngành hàng gia dụng như tủ bếp, bồn nước, đồ dùng nhà bếp...

- **Thành phẩm ống inox**

Ống inox gồm các chủng loại 201/304/430. Cuộn thành phẩm sau khi ra lò chuyển qua quy trình cuốn ống. Với đội ngũ công nhân viên dày dặn kinh nghiệm cộng với chuỗi dây chuyền khép kín, sản phẩm ống inox Kim Vĩ có giá thành thấp, đáp ứng nhu cầu khách hàng về chất lượng và giá cả.

Kim Vĩ sản xuất ống inox các chủng loại 201, 304 với độ dày dao động từ 0.4 - 2.5 gồm các dạng ống tròn, ống vuông và hộp inox.

Ống tròn có các đường kính: 9.5, 12.7, 15.9, 22.2, 25.4, 27.1, 31.8, 38.1, 42.7, 50.8, 60.5, 76.2

Ống vuông, hộp inox có các kích thước: 10x10, 12x12, 15x15, 18x18, 25x25, 30x30, 38x38, 42x42 trở lên, 10x20, 10x40, 13x26, 15x30, 20x40, 20x60, 25x30, 25x50, 30x60, 35 trở lên x60 trở lên.



Thép không gỉ dạng ống được sử dụng trong các lĩnh vực kiến trúc, xây dựng, hóa dầu như làm tay vịn, đường ống dẫn và sử dụng làm các đồ nội thất như giường, bàn, ghế, xe đẩy hàng siêu thị...

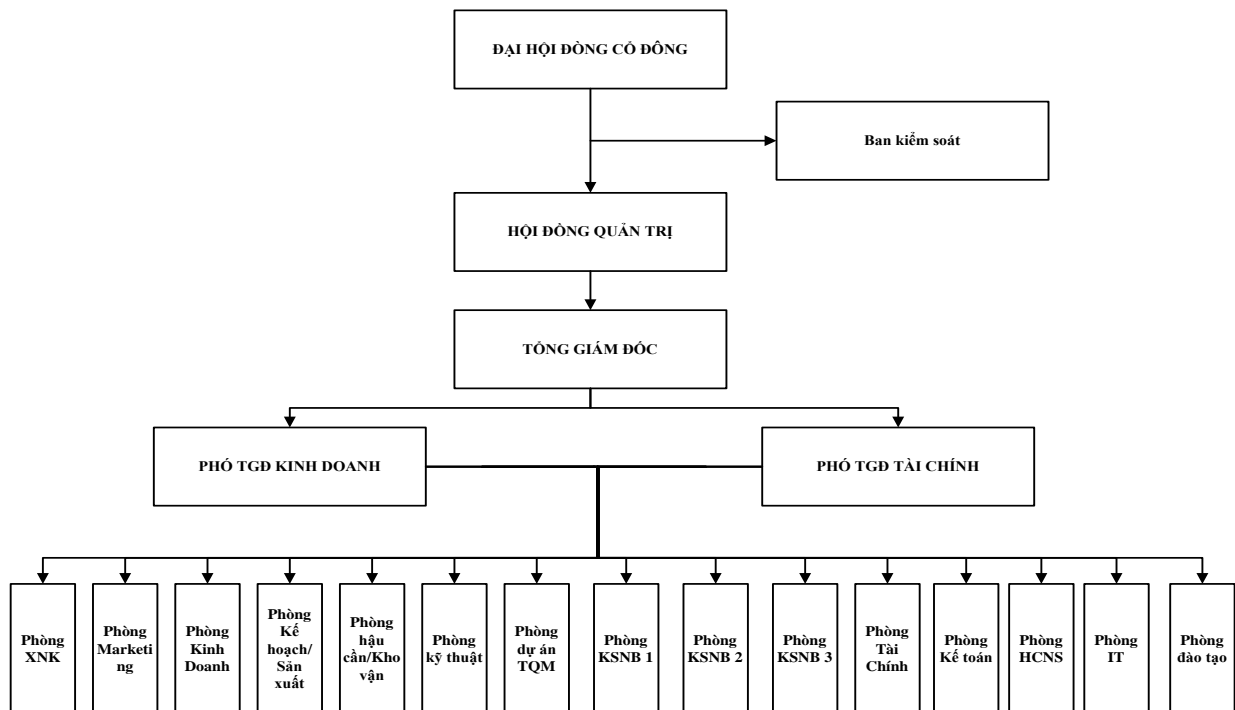
4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- Mô hình quản trị.

Đến thời điểm 31/12/2015, cơ cấu tổ chức của Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ bao gồm (i) 01 trụ sở chính tại thành phố Hồ Chí Minh và (ii) 02 chi nhánh. Chi tiết như sau:

- Công ty đặt trụ sở chính tại: Số 117, Võ Văn Bích, Ấp 11, Xã Tân Thạnh Đông, Huyện Củ Chi, Tp Hồ Chí Minh
- Công ty có hai (02) chi nhánh
 - Chi nhánh Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
 - Địa chỉ: Ấp 11, Võ Văn Bích, Xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
 - Chi nhánh Lý Thường Kiệt – Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
 - Địa chỉ: 22/48 Lý Thường Kiệt, Cư Xá Lữ Gia, Phường 15, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

- Cơ cấu bộ máy quản lý.



- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển

Về triển vọng trung và dài hạn, ngành thép không gì còn nhiều tiềm năng tăng trưởng do tốc độ đô thị hóa ngày càng tăng dẫn tới nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm thép tăng. Hiện tại, mức tiêu thụ thép tính trên đầu người của Việt Nam mới chỉ là 140 kg/đầu người, thấp hơn nhiều so với mức bình quân của thế giới là 240 kg/đầu người, và so với một nước trong khu vực ASEAN là Thái Lan có mức tiêu thụ bình quân thép là 270 kg/đầu người. Như vậy, có thể thấy ngành thép vẫn còn nhiều dư địa cho tăng trưởng.

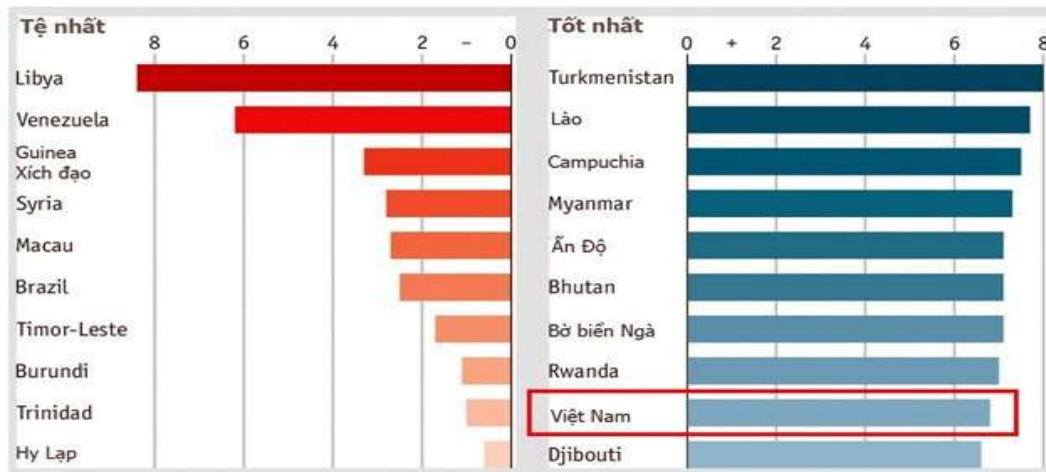
Về triển vọng trung và dài hạn, ngành thép không gì còn nhiều tiềm năng tăng trưởng do tốc độ đô thị hóa ngày càng tăng dẫn tới nhu cầu tiêu thụ các sản phẩm thép tăng. Hiện tại, mức tiêu thụ thép tính trên đầu người của Việt Nam mới chỉ là 140 kg/đầu người, thấp hơn nhiều so với mức bình quân của thế giới là 240 kg/đầu người, và so với một nước trong khu vực ASEAN là Thái Lan có mức tiêu thụ bình quân thép là 270 kg/đầu người. Như vậy, có thể thấy ngành thép vẫn còn nhiều dư địa cho tăng trưởng.

Tháp nhu cầu sử dụng inox của Việt Nam và thế giới.

TĂNG TRƯỞNG – BẢO HÒA – SUY THOÁI

Minh họa cho chúng ta thấy ngành thép không gì Việt Nam đang ở giữa chu kỳ tăng trưởng, mở ra một tiềm năng rộng lớn và dài hạn, bền vững và cơ hội đầu tư phát triển lâu dài.

Mặt khác, so với lĩnh vực thép sản xuất, lĩnh vực thép không gì có rất nhiều lợi thế về thị trường do được ứng dụng trong các ngành hàng thiết yếu và nhiều tiềm năng tăng trưởng như y tế, công nghiệp thực phẩm và đặc biệt là ngành hàng tiêu dùng. Theo công bố mới nhất của Tổng cục Thống kê, GDP cả nước năm 2015 ước tính tăng 6,68% so với năm 2014, GDP bình quân đầu người năm 2015 ước tính đạt 45,7 triệu đồng, tương đương 2.109 USD, tăng 57 USD so với năm 2014. Với mức tăng trưởng này, các chuyên gia nhìn nhận, nền kinh tế của Việt Nam đã có những sự phục hồi rõ nét. Năm 2015 đạt tốc độ tăng trưởng GDP 6,27% - cao thứ 6 trong số các nền kinh tế mới nổi trên thế giới, bên cạnh Ấn Độ (7,3%), Tanzania (7,2%), Trung Quốc (6,95%), Uganda (6,85%), và Dominica (6,35%).



Theo nhóm nghiên cứu EIU (Economist Intelligence Unit), GDP Việt Nam được dự báo tăng xấp xỉ 7%, tương đương mục tiêu tăng trưởng được Quốc hội đề ra. Với tốc độ này, Việt Nam đứng thứ 9 trong nhóm nước có tốc độ tăng GDP nhanh nhất thế giới.

Nền kinh tế Việt Nam đang bước vào giai đoạn hồi phục với GDP dự báo xấp xỉ 7%. Nhu cầu tiêu dùng sẽ tăng theo tốc độ hồi phục của nền kinh tế. Tiêu dùng các sản phẩm gia dụng Việt Nam sẽ còn tiếp tục tăng trưởng do nhu cầu đầu tư, mua sắm các mặt hàng gia dụng tăng theo quy mô dân số và nhu cầu nhà ở.

Không chỉ được hưởng lợi nhờ sự tăng trưởng của ngành hàng gia dụng, lĩnh vực thép không gỉ Việt Nam còn được hưởng lợi từ chính sách của Nhà nước nhằm bảo hộ sản xuất trong nước. Ngày 5/9/2014, Bộ Công Thương đã có Quyết định số 7896/QĐ-BC áp dụng biện pháp chống bán phá giá với mức thuế từ 3,07% - 37,29% đối với một số sản phẩm thép không gỉ nhập khẩu từ Trung Quốc, Indonesia, Malaysia, Đài Loan. Cụ thể, thép không gỉ cán nguội nhập khẩu từ Trung Quốc sẽ chịu mức thuế chống bán phá giá từ 4,64 đến 6,87%; từ Malaysia là 10,71%; nhập từ Đài Loan từ 13,79 đến 37,29%, từ Indonesia là 3,07%. Đây là một thuận lợi lớn giúp các sản phẩm thép không gỉ Việt Nam tăng tính cạnh tranh so với các sản phẩm nhập khẩu.

Các doanh nghiệp Việt Nam bước đầu sẽ được bảo hộ bởi hàng rào thuế quan. Thị trường thép không gỉ tại Việt Nam vẫn là thị trường tiềm năng cho các công ty sản xuất thép nói chung và các nhà đầu tư nước ngoài nói riêng do được hưởng nhiều ưu đãi của Nhà nước, nhân công giá rẻ và mức cạnh tranh giữa các doanh nghiệp sản xuất trong nước chưa cao.

Căn cứ vào các thông kê, nghiên cứu, đặc điểm của các ngành thép không gỉ trên thế giới và Việt Nam, cũng như các dấu hiệu phục hồi tích cực của nền kinh tế trong nước, hơn nữa lợi thế ngành trong đầu tư của Công ty, Kim Vĩ đã đặt ra định hướng phát triển theo hướng chú trọng về chiều sâu, tập trung vào các mảng sản phẩm đem lại giá trị gia tăng cao, đặc biệt là các sản phẩm

thép cán nguội phục vụ cho lĩnh vực sản xuất hàng gia dụng thiết yếu, phù hợp với lợi thế ngành và lợi thế Công ty.

Phát huy những lợi thế sẵn có và kinh nghiệm tích lũy qua hơn 20 năm trong lĩnh vực thép không gỉ, Kim Vĩ đã đưa ra chiến lược kinh doanh đề củng cố vị thế của mình trong việc sản xuất và phân phối các sản phẩm thép không gỉ, đồng thời nâng cao khả năng cạnh tranh trên thị trường, đó là:

- Mở rộng hệ thống phân phối và giao hàng tại nhiều tỉnh, thành phố;
- Tăng cường tiềm lực tài chính của Công ty;
- Đầu tư xây dựng mở rộng nhà máy sản xuất thép không gỉ để đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng trên thị trường;
- Tham gia thêm vào chuỗi giá trị ở khâu sản xuất ra sản phẩm cuối cùng, thông qua nghiên cứu đầu tư sản xuất những mặt hàng inox mang lại lợi nhuận cao, thanh khoản tốt.

Bên cạnh chiến lược kinh doanh, Công ty cũng xây dựng chiến lược phát triển nguồn lực con người thông qua chính sách tuyển dụng, đào tạo và chế độ đãi ngộ phù hợp, giúp thu hút nguồn nhân lực chất lượng và gắn kết người lao động với Công ty, tạo động lực cho phát triển bền vững.

6. Các rủi ro:

a. Rủi ro về kinh tế

Tốc độ tăng trưởng kinh tế chung của cả nước, lãi suất ngân hàng, tình hình lạm phát, v.v. đều ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ.

Kinh tế - xã hội năm 2015 diễn ra trong bối cảnh thị trường toàn cầu có những bất ổn, kinh tế thế giới vẫn đối mặt với nhiều rủi ro lớn với các nhân tố khó lường. Triển vọng kinh tế khu vực Eurozone chưa thật lạc quan. Thương mại toàn cầu sụt giảm do tổng cầu yếu. Kinh tế thế giới chưa lấy lại được đà tăng trưởng và phục hồi chậm. Giá dầu thô giảm mạnh dẫn đến giá cả hàng hóa có xu hướng giảm nhanh, ảnh hưởng đến các nước xuất khẩu. Sự bất ổn của thị trường tài chính toàn cầu với việc giảm giá đồng Nhân dân tệ và tăng trưởng sụt giảm của kinh tế Trung Quốc đã tác động mạnh tới kinh tế thế giới. Ở trong nước, giá cả trên thị trường thế giới biến động, nhất là giá dầu giảm gây áp lực đến cân đối ngân sách Nhà nước, nhưng đồng thời là yếu tố thuận lợi cho việc giảm chi phí đầu vào, phát triển sản xuất và kích thích tiêu dùng.

Tổng sản phẩm trong nước (GDP) năm 2015 ước tính tăng 6,68% so với năm 2014, trong đó quý I tăng 6,12%; quý II tăng 6,47%; quý III tăng 6,87%; quý IV tăng 7,01%¹. Mức tăng trưởng năm nay cao hơn mục tiêu 6,2% đề ra và cao hơn mức tăng của các năm từ 2011-2014, cho thấy nền kinh tế phục hồi rõ nét.

¹ Theo Tổng cục thống kê

Tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam năm 2015 trong và ngoài nước có những yếu tố thuận lợi, sản xuất kinh doanh nhìn chung thuận lợi do giá dầu giảm mạnh nên không chịu nhiều sức ép về chi phí đầu vào. Nền kinh tế chung phát triển sẽ thúc đẩy các ngành nghề kinh doanh khác nhau. Đây sẽ là yếu tố thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ.

Tuy nhiên, ngoài những tín hiệu tích cực trên, nền kinh tế nước ta vẫn tồn tại nhiều hạn chế, thể hiện ở nhu cầu tiêu dùng nội địa còn thấp, thiếu hụt về cơ sở hạ tầng, số lượng doanh nghiệp ngừng hoạt động, giải thể cao hơn so với cùng kỳ năm ngoái, lòng tin của khu vực tư nhân chưa đủ mạnh, tỷ lệ nợ trên vốn của các doanh nghiệp nhà nước và tỷ lệ nợ xấu tại các ngân hàng thương mại còn cao, dư địa tài khoá bị thu hẹp... Nền kinh tế đang trong giai đoạn phục hồi, chưa vững chắc và còn nhiều hạn chế tiềm ẩn rủi ro dễ bị tổn thương trước các nguy cơ khủng hoảng kinh tế của khu vực và toàn cầu. Điều này sẽ ảnh hưởng đến sự tăng trưởng của nền kinh tế nói chung và của công ty nói riêng.

Ngoài ra, Hoạt động của công ty thường xuyên phải nhập khẩu nguyên liệu, đồng thời cũng có hoạt động xuất khẩu bán hàng. Vì thế, Công ty phát sinh nhiều giao dịch ngoại tệ (chủ yếu là đô la Mỹ). Tuy nhiên, Công ty ít gặp rủi ro tỷ giá do phần lớn các hợp đồng xuất nhập khẩu chỉ có định khối lượng cho toàn bộ thời hạn hợp đồng, trong khi giá bán sẽ được các bên xác định theo giá thị trường tại thời điểm giao hàng.

b. Rủi ro về luật pháp

Rủi ro luật pháp phát sinh khi Công ty không cập nhật và áp dụng kịp thời các văn bản pháp luật trong quá trình triển khai các hoạt động của Công ty. Là công ty đại chúng và niêm yết trên thị trường chứng khoán, ngoài Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan tới hoạt động kinh doanh của Công ty, hoạt động của Công ty còn chịu tác động của Luật chứng khoán và các Nghị định, Thông tư liên quan. Hệ thống văn bản pháp luật Việt Nam còn đang trong quá trình hoàn thiện, thiếu tính đồng nhất và ổn định, vì vậy, gây rất nhiều khó khăn cho các doanh nghiệp trong quá trình áp dụng.

Bên cạnh đó, do lĩnh vực chính hoạt động chính của Kim Vĩ là sản xuất, xuất nhập khẩu các sản phẩm thép không gỉ, Công ty còn phải chấp hành các quy định pháp luật liên quan đến xuất nhập khẩu, thuế quan..., không chỉ của Việt Nam mà còn của các quốc gia bạn hàng trên thế giới. Việc hiểu chưa chính xác, thiếu thường xuyên các văn bản pháp luật là một rủi ro ảnh hưởng tới hoạt động kinh doanh của Công ty.

Để hạn chế tối đa những rủi ro về pháp luật, Công ty luôn chủ động theo dõi, nghiên cứu và cập nhật thường xuyên các văn bản pháp luật liên quan tới hoạt động của Công ty. Với các vấn đề có ảnh hưởng lớn tới hoạt động, Công ty tiến hành tham khảo ý kiến các đơn vị tư vấn để có giải pháp tối ưu.

c. Rủi ro đặc thù

Hoạt động trong lĩnh vực sản xuất, xuất nhập khẩu inox, Kim Vĩ luôn đứng trước những rủi ro đặc thù riêng của ngành đó là (i) rủi ro biến động giá nguyên vật liệu (ii) rủi ro về thị trường tiêu thụ (iii) rủi ro cạnh tranh

Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu

Thép cán nguội không gỉ là nguyên liệu đầu vào chính để sản xuất ra các sản phẩm inox. Hiện nay, đa số các doanh nghiệp sản xuất inox đều nhập khẩu nguồn nguyên liệu này từ các quốc gia như Trung Quốc, Malaysia, Indonesia và Đài Loan. Kể từ ngày 05/09/2014, Quyết định 7896/QĐ-BCT của Bộ Công thương về áp thuế chống bán phá giá với các sản phẩm thép cán nguội nhập khẩu từ các thị trường trên được ban hành sẽ khiến giá nguyên liệu lên cao sẽ gây khó khăn cho các doanh nghiệp, làm tăng chi phí sản xuất.

So với các doanh nghiệp cùng ngành, Kim Vĩ có lợi thế hơn về nguyên liệu khi có thể thực hiện cán ra thép cán nguội từ thép cán nóng nhập khẩu, tuy nhiên do năng lực máy cán chưa đáp ứng đủ nhu cầu thép cán nguội cho sản xuất, doanh nghiệp vẫn phải nhập khẩu một phần nguyên liệu thép cán nguội. Vì vậy, Công ty cũng phần nào chịu tác động của chính sách trên, dù ảnh hưởng không đáng kể.

Kể đến là hàng loạt khó khăn khác như: phí vận chuyển tăng mạnh, là doanh nghiệp sản xuất công nghiệp nặng phí cảng-thông quan, ảnh hưởng tới giá thành sản xuất của doanh nghiệp. Giá điện tăng cũng làm tăng giá thành đáng kể cho Kim Vĩ vì công nghệ cán luyện, ủ sử dụng điện rất lớn.

Rủi ro về thị trường tiêu thụ

Ngoài rủi ro về giá nguyên liệu đầu vào, lĩnh vực sản xuất, xuất nhập khẩu inox còn đứng trước rủi ro thị trường khi suy thoái kinh tế toàn cầu ảnh hưởng tới nhu cầu sử dụng các sản phẩm inox cả ở thị trường nội địa và xuất khẩu. Tuy nhiên, do đặc thù khách hàng của Kim Vĩ là các doanh nghiệp trong lĩnh vực hàng gia dụng, lĩnh vực không chịu nhiều tác động của suy thoái kinh tế, rủi ro thị trường của Công ty ít hơn so với các doanh nghiệp khác cùng ngành.

Công ty đã xây dựng Hệ thống Quản lý Chất lượng ISO 9001: 2008, đã và đang triển khai dự án quản trị chất lượng toàn diện TQM, thực hiện đánh giá hàng năm để đảm bảo chất lượng sản phẩm một cách ổn định.

Rủi ro cạnh tranh

Hiện nay, có khoảng 20 doanh nghiệp trong nước sản xuất thép không gỉ làm nguyên liệu cho các ngành khác, trong đó có những công ty lớn, có uy tín và đang cạnh tranh khá trực tiếp với công ty như Hoàng Vũ, Tiến Đạt, Hòa Bình, Gia Đô.... Kim Vĩ đang nỗ lực nâng cao chất lượng

sản phẩm, đa dạng hoá mẫu mã để chiếm lĩnh thị trường, tiến tới mục tiêu trở thành tập đoàn sản xuất thép không gỉ hàng đầu Việt Nam.

d. Rủi ro khác

Ngoài những rủi ro khách quan và đặc thù trên, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty còn có thể chịu tác động của các rủi ro bất khả kháng như biến động chính trị, động đất, dịch bệnh, hỏa hoạn, lũ lụt....gây ảnh hưởng tiêu cực tới tình hình kinh doanh của Công ty. Những rủi ro này tuy xác suất xảy ra rất hiếm hoi tuy nhiên khi xuất hiện sẽ gây thiệt hại lớn cho Công ty.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Kết quả hoạt động kinh doanh

(Đơn vị: Nghìn đồng)

STT	Chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015	Tăng trưởng năm 2015 so với 2014
1	Tổng giá trị tài sản	421.747.451	436.988.299	3,6%
2	Vốn chủ sở hữu	165.328.352	177.789.113	7,5%
3	Doanh thu thuần	362.746.814	429.047.787	18,3%
4	Lợi nhuận từ Hoạt động kinh doanh	23.982.509	13.114.434	-45,3%
5	Lợi nhuận khác	406.109	2.931.411	621,8%
6	Lợi nhuận trước thuế	24.338.618	16.045.846	-34,1%
7	Lợi nhuận sau thuế	22.336.940	12.460.761	-44,2%
8	Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	6,16%	2,90%	
9	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	0%	0%	
10	Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ sở hữu	21,46%	7,26%	

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 CTCP Sản xuất xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ)

Doanh thu năm 2015 của Công ty được đóng góp từ các hoạt động sản xuất cuộn, sản xuất ống. Theo định hướng phát triển tập trung vào các hoạt động sản xuất chiếm tỷ trọng doanh thu lớn, trong năm, Kim Vĩ không nhận gia công bên ngoài và giữ tỷ trọng hoạt động thương mại ở mức vừa phải, vì vậy, doanh thu tăng 18,3% so với năm 2014.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015

Doanh thu tăng 18,3%, tuy nhiên lợi nhuận của Công ty giảm 44,2% so với năm trước, đạt 12,46 tỷ đồng. Nguyên nhân là do giá bán biến động phức tạp, hàng Trung Quốc tràn vào thị trường ồ ạt và phá giá làm cho sản xuất trong nước gặp khó khăn. Tuy nhiên Ban lãnh đạo công ty đã có những chiến lược đối phó kịp thời nên công ty vẫn thu về khoản lợi nhuận trong năm.

2. Tổ chức và nhân sự

- Danh sách Ban điều hành:

Ngày 23/1/2015, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015 đã họp và bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty gồm các thành viên như sau:

Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đỗ Hùng	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Đỗ Hòa	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Đỗ Thị Thu Trang	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Lưu Xuân	Thành viên Hội đồng quản trị
5	Lê Trần Vũ Đạt	Thành viên Hội đồng quản trị

Sơ yếu lý lịch

a. Ông Đỗ Hùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị

Ông	: ĐỖ HÙNG
Ngày tháng năm sinh:	: 08/02/1968
Nơi sinh	: Nha Trang
Số CMND	: 023626255 cấp ngày 19/9/2014 tại CA TP. Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú	: Số 456/66 Cao Thắng – Phường 12 – Quận 10 – TP. Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:

• Từ năm 2000 tới năm 2008	: Chủ tịch Hội đồng thành viên Công ty TNHH Kim Vĩ
• Từ 2009 tới nay	: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

b. Ông Đỗ Hòa – Thành viên Hội đồng quản trị

Ông	: ĐỖ HÒA
Ngày tháng năm sinh:	: 01/10/1972
Nơi sinh	: Khánh Hòa
Số CMND	: 024031574 cấp ngày 30/1/2008 tại CA TP. Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú	: Số 22/48 Cư xá Lữ Gia – Phường 15 – Quận 11 – TP. Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:
• Từ năm 2000 tới 2008	: Thành viên Hội đồng thành viên kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty TNHH Kim Vĩ
• Từ năm 2009 tới nay	: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
• Chức vụ đang nắm giữ tại công ty	: Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng Giám Đốc

c. Bà Đỗ Thị Thu Trang – Thành viên Hội đồng quản trị

Bà	: ĐỖ THỊ THU TRANG
Ngày tháng năm sinh:	: 25/12/1976
Nơi sinh	: Khánh Hòa

Số CMND	: 025469530 cấp ngày 04/04/2011 tại CA TP. Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú	: Số 46 Bàu Cát 1- Phường 14 – Quận.Tân Bình – TP. Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:
• Từ năm 2000 tới năm 2008	: Nhân viên phòng XNK Công ty TNHH Kim Vĩ
• Từ 2009 tới nay	: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	: Thành viên Hội đồng quản trị

d. Ông Lưu Xuân – Thành viên Hội đồng quản trị

Ông	: LƯU XUÂN
Ngày tháng năm sinh:	: 27/01/1965
Nơi sinh	: TP. Hồ Chí Minh
Số CMND	: 022637175 cấp ngày 08/12/2012 tại CA TP. Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú	: Số 31 Lương Minh Nguyệt, Tân Thới Hòa, Q. Tân Phú, Tp. Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:
• Từ năm 1991 tới năm 1992	: Hướng dẫn viên Công ty du lịch Festival
• Từ năm 1999 tới năm 2000	: Phiên dịch viên Công ty nông lâm Đài Loan
• Từ năm 2000 tới năm 2002	: Phiên dịch viên Công ty Wei Chien Đài Loan
• Từ năm 2002 tới năm 2006	: Trưởng phòng kinh doanh Công ty Tân Hoa Thịnh
• Từ năm 2007 tới năm 2014	: Phó phòng Xuất nhập khẩu Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ

• Từ 2015 tới nay	: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	: Thành viên Hội đồng quản trị

e. Ông Lê Trần Vũ Đạt – Thành viên Hội đồng quản trị

Ông	: LÊ TRẦN VŨ ĐẠT
Ngày tháng năm sinh:	: 23/05/1978
Nơi sinh	: Xuân Đông, Diên Xuân, Diên Khánh, Khánh Hòa
Số CMND	: 225046228 cấp ngày 12/04/2012 CA.Khánh Hòa
Địa chỉ thường trú	: Xuân Đông, Diên Xuân, Diên Khánh, Khánh Hòa
Điện thoại	: 08. 37979009
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:
• Từ năm 2000 tới năm 2014	: Nhân viên chuyên ngân Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
• Từ năm 2015 tới nay	: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	: Thành viên Hội đồng quản trị

Danh sách thành viên Ban kiểm soát

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Kim Chi	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Đài Trang	Thành viên Ban kiểm soát
3	Nguyễn Tăng Minh Đức	Thành viên Ban kiểm soát

Sơ yếu lý lịch**a. Bà Nguyễn Thị Kim Chi – Trưởng ban kiểm soát**

Bà	: NGUYỄN THỊ KIM CHI
Ngày tháng năm sinh:	: 28/07/1977
Nơi sinh	: Thừa Thiên Huế
Số CMND	: 025181095 cấp ngày 26/08/2009 tại CA TP. Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú	: Số 45/59/6 Khu phố 3 - TCH 25 - Phường Tân Chánh Hiệp – Quận 12 – TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại	: 08. 37979009
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:
• Từ năm 2000 – 2006	: Nhân viên kế toán Công ty TNHH Kim Vĩ
• Từ năm 2007 – 2008	: Kế toán trưởng Công ty TNHH Kim Vĩ
• Từ năm 2008 – 2011	: Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
• Từ năm 2012 - nay	: Trưởng Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	: Trưởng ban kiểm soát

b. Bà Nguyễn Đài Trang – Thành viên Ban kiểm soát

Bà	: NGUYỄN ĐÀI TRANG
Ngày tháng năm sinh:	: 21/03/1978
Nơi sinh	: TP. Hồ Chí Minh
Số CMND	: 023464570 cấp ngày 14/01/2010 tại CA TP. Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú	: Số 468/32/3 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh
Trình độ chuyên môn	: Trung cấp kinh tế
Quá trình công tác	:
• Từ năm 2007 - 2014	: Nhân viên kinh doanh Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
• Từ năm 2013 – nay	: Kế toán viên Công ty TNHH Công nghệ Kim Long
• Từ 2009 tới nay	: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	: Thành viên ban kiểm soát
Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác	: Kế toán viên Công ty TNHH Công nghệ Kim Long

c. Ông Nguyễn Tăng Minh Đức – Thành viên Ban kiểm soát

Ông	: NGUYỄN TĂNG MINH ĐỨC
Ngày tháng năm sinh:	: 19/02/1975
Nơi sinh	: Thừa Thiên Huế
Số CMND	: 024474821 cấp ngày 07/12/2005 tại CA TP. Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú	: Số 468/32/3 Nguyễn Tri Phương, Phường 9, Quận 10, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại	: 08. 37979009

Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:
• Từ năm 2001 - 2009	: Chuyển ngân Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
• Từ 2009 tới nay	: Thành viên Ban kiểm soát Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	: Thành viên ban kiểm soát

Danh sách thành viên Ban giám đốc và Kế toán trưởng

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đỗ Hùng	Tổng giám đốc
2	Đỗ Hòa	Phó Tổng giám đốc
3	Lê Thị Hồng Hạnh	Phó Tổng giám đốc
4	Trần Trung Nghĩa	Kế toán trưởng

Sơ yếu lý lịch

- Sơ yếu lý lịch của Ông Đỗ Hùng được trình bày chi tiết tại mục Ông Đỗ Hùng – Chủ tịch Hội đồng quản trị
- Sơ yếu lý lịch của Ông Đỗ Hòa được trình bày chi tiết tại mục Ông Đỗ Hòa – Thành viên Hội đồng quản trị
- Bà Lê Thị Hồng Hạnh – Phó Tổng giám đốc

Bà	: LÊ THỊ HỒNG HẠNH
Ngày tháng năm sinh:	: 18/07/1978
Nơi sinh	: TP. Hồ Chí Minh
Số CMND	: 023240334 cấp ngày 21/02/2014 tại CA Hồ Chí Minh
Địa chỉ thường trú	: Số 456/66 Cao Thắng – Phường 12 – Quận 10 – TP. Hồ Chí Minh

Trình độ văn hóa	: Thạc sỹ kinh tế
Quá trình công tác	:
• Từ năm 2002 tới năm 2010	: Giảng viên trường Cao đẳng Kinh tế
• Từ năm 2011 tới năm nay	: Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	: Phó Tổng giám đốc

d. Ông Trần Trung Nghĩa - Kế toán trưởng

Ông	: TRẦN TRUNG NGHĨA
Ngày tháng năm sinh:	: 07/10/1984
Nơi sinh	: Trà Bá – TP Plei ku – Gia Lai
Số CMND	: 230610578 cấp ngày 01/10/2014 tại CA Gia Lai
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	:
• Từ năm 2005 tới năm 2007	: Kế toán tổng hợp Công ty TNHH Thịnh Minh Tiến
• Từ năm 2007 tới năm 2009	: Trưởng phòng tư vấn Tài chính – Kế toán Công ty cổ phần Tư Vấn Gia Long
• Từ năm 2009 tới tháng 9/2010	Kế toán trưởng Hợp tác xã Vận Tải Và Xếp Dỡ Đại Thành
• Từ 10/2010 tới tháng 10/2011	Phó phòng Kế toán Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
• Từ năm 2011 tới năm nay	Kế toán trưởng Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ
Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty	: Kế toán trưởng

- Tình hình lao động của công ty

Tổng số lao động có tên trong doanh nghiệp		222
Trong đó:		
• Số lao động có trình độ Đại học, trên Đại học		22
Bao gồm:	+ Lao động nam	10
	+ Lao động nữ	12
• Số lao động có trình độ Trung học, Cao đẳng		68
Bao gồm:	+ Lao động nam	38
	+ Lao động nữ	30
• Số lượng công nhân đã qua đào tạo		132
Bao gồm:	+ Lao động nam	125
	+ Lao động nữ	7

- Các chính sách đối với người lao động

- **Chế độ làm việc:**
- **Thời giờ làm việc:**

Thời giờ làm việc của Người lao động là tám (08) giờ mỗi ngày, cụ thể như sau:

Bộ phận Văn phòng:

Buổi sáng : Từ 07h45 đến 12h00 (từ thứ 2 đến thứ 7)

Buổi chiều : Từ 13h00 đến 16h45 (từ thứ 2 đến thứ 7)

Sản xuất :

Ca 1 : Từ 07 giờ 00 đến 15 giờ 00

Ca 2 : Từ 15 giờ 00 đến 23 giờ 00

Ca 3: Từ 23 giờ 00 đến 07 giờ 00 hôm sau.

Công ty có quyền điều chỉnh giờ giấc làm việc của người lao động tùy theo từng thời điểm để phù hợp với tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhưng luôn đảm bảo không quá 8 giờ làm việc trong một ngày.

▪ Nghỉ phép lễ tết:

Được nghỉ lễ tết theo quy định của bộ luật lao động, nhân viên làm việc mười hai (12) tháng được hưởng mười hai (12) ngày phép năm. Đặc biệt số ngày nghỉ phép hàng năm sẽ tăng theo thâm niên làm việc, cứ mỗi năm (05) năm làm việc tại Công ty sẽ được cộng thêm một (01) ngày phép.

▪ Nghỉ ốm đau thai sản:

Theo quy định của bộ luật lao động. Ngoài ra công ty có chế độ làm việc đối với lao động nữ. (xem chi tiết trên website: kimvico.com.vn)

• Chính sách đào tạo

Mỗi công nhân viên khi mới vào làm trong công ty đều được trải qua các khóa đào tạo. Nhằm hướng tới sự chuyên môn hóa trong các bộ phận hoạt động của Công ty, Công ty cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ luôn khuyến khích người lao động nâng cao năng lực nghiệp vụ, chuyên môn đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ tốt nhất.



Tập huấn đào tạo sản xuất cán ú tháng 8/2015

Công ty có chính sách đào tạo cán bộ trẻ và bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn cho đội ngũ CBCNV. Hàng năm công ty phối hợp với các đơn vị đào tạo bên ngoài để mở các lớp đào tạo kỹ năng mềm, kỹ năng đàm phán, kỹ năng bán hàng cho CBCNV, đặc biệt là nhân viên kinh doanh, marketing.

Chương trình và chế độ đào tạo gồm 2 phần: Đào tạo chung và đào tạo riêng theo phòng ban. (xem chi tiết trên website: kimvico.com.vn)



Tập huấn phòng cháy chữa cháy 2015

- **Chính sách lương thưởng, trợ cấp**

Được chi trả căn cứ thực tế đóng góp của từng người cho hiệu quả chung của Công ty theo quy chế cụ thể được công bố tới từng người lao động. Chế độ trả lương dựa trên kết quả sản xuất kinh doanh có tác dụng động viên người lao động thêm gắn bó với doanh nghiệp.

- **Nghỉ mát, du lịch**

Hàng năm công ty sẽ tổ chức cho cán bộ công nhân viên đi nghỉ mát trong hoặc ngoài nước tùy kết quả kinh doanh của công ty.



3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

Để tăng sản lượng thép cuộn cán nguội đáp ứng nhu cầu của thị trường, đặc biệt sau Quyết định về áp thuế chống bán phá giá của Nhà nước đối với thép cuộn cán nguội nhập khẩu, Kim Vĩ đã thực hiện Dự án đầu tư máy cán với công suất 7.000 tấn/năm. Dự án có tổng mức đầu tư gần 20 tỷ đồng, vận hành đầu quý 2/2015. Sản phẩm chính mà máy cán mới cho ra thị trường là thép không gỉ dạng cuộn chủng loại 201/304/430 (các chủng loại 201/304/430 được quy định phụ thuộc vào tỉ lệ phần trăm Niken trong hợp kim thép không gỉ).

Dự án đầu tư có những ưu điểm:

- Tăng công suất sản xuất ra thép cán nguội 2B, giảm hoàn toàn việc nhập cuộn cán nguội thành phẩm (do trước đây công suất của máy cán chưa đáp ứng được nhu cầu sản lượng nên Công ty vẫn phải nhập một phần cán nguội thành phẩm).
- Công ty đã có đội ngũ kỹ sư, công nhân lành nghề ổn định và được đào tạo kỹ thuật tiên tiến triển khai vận hành máy móc thiết bị.
- Thị trường đầu ra cho sản phẩm đã có sẵn với hệ khách hàng lâu năm của Công ty.
- Không phải đầu tư thêm thiết bị đi kèm (lò ủ điện) do hệ thống lò ủ điện hiện có của Công ty vào cuối năm 2013 và đầu năm 2014 đã được cải tiến và tăng công suất.

Ngoài dự án máy cán đã đi vào hoạt động, trong năm 2015 công ty cũng đã đưa vào lắp đặt vận hành thêm dây chuyền máy đánh bóng ống mới.



4. Tình hình tài chính

Các chỉ tiêu	Năm 2014	Năm 2015
Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
- Hệ số thanh toán ngắn hạn:	1,03	1,14
- Hệ số thanh toán nhanh:	0,26	0,28
Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,61	0,59
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,55	1,46
- Vòng quay hàng tồn kho:	2,00	2,09
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1,02	1,00
Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	6,16%	2,90%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	21,46%	7,26%
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	6,29%	2,90%
- Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	6,61%	3,06%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a) Cổ phần:

- Loại cổ phần đã phát hành : cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần đã phát hành : 16.500.000 cổ phần

Trong đó,

- o Số cổ phần tự do chuyển nhượng : 14.286.450 cổ phần
- o Số cổ phần hạn chế chuyển nhượng : 2.213.550 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2015

TT	Cổ đông	Số lượng	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ
I. Cổ đông trong nước				
1.	Tổ chức	0	0	0
2.	Cá nhân	570	16.500.000	100%
II. Cổ đông nước ngoài				
1.	Tổ chức	0	0	0
2.	Cá nhân	0	0	0
	Tổng cộng	570	16.500.000	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Các đợt tăng vốn	Vốn điều lệ trước khi phát hành (tỷ đồng)	Mức vốn điều lệ phát hành thêm (tỷ đồng)	Mức vốn điều lệ sau phát hành (tỷ đồng)	Hình thức phát hành
Thành lập – Năm 2008	16			
Lần 1 (tháng 11/2012)	16	20	36	Chào bán cho cổ đông hiện hữu
Lần 2 (tháng 3/2013)	36	72	108	Chào bán cho cổ đông hiện hữu
Lần 3 (tháng 09/2014)	108	57	165	Chào bán cho cổ đông hiện hữu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ: không có

e) Các chứng khoán khác: không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban giám đốc

I. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2015 là một năm đầy khó khăn với các doanh nghiệp Việt Nam nói chung và doanh nghiệp ngành thép không gì nói riêng. Mức tiêu thụ thép của các nhà máy ở mức thấp, giá Niken liên tục giảm thêm vào đó là tình trạng lạm phát tăng cao cũng như những biến động của nền kinh tế vĩ mô đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty. Tuy nhiên, Ban lãnh đạo Công ty luôn theo dõi sát sao diễn biến của thị trường nhằm đưa ra các kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh. Các bước đi được thực hiện một cách cẩn trọng và được điều chỉnh dựa trên tình hình kinh tế vĩ mô.

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2015

Theo định hướng của công ty là tập trung vào hoạt động sản xuất các sản phẩm thép không gỉ - là mảng hoạt động có giá trị gia tăng cao hơn, trong năm 2015, Kim Vĩ chủ động tiết giảm hoạt động gia công và giảm sản lượng thép thương mại, song song đó là tăng doanh thu hoạt động sản xuất cuộn và ống thép không gỉ. Do đó, doanh thu năm 2015 tăng hơn so với 2014 (tăng 18,30%). Tuy nhiên, do giá bán thép không gỉ năm 2015 biến động phức tạp, dù đã có những chiến lược phòng tránh nhưng công ty cũng không khỏi có những ảnh hưởng tiêu cực từ thị trường, kết quả lợi nhuận 2015 giảm hơn so với năm 2014.

Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015

Chỉ tiêu	Năm 2015 (Nghìn đồng)	Năm 2014 (Nghìn đồng)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	429.129.677	362.746.814
Các khoản giảm trừ	81.890	
Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	429.047.787	362.746.814
Giá vốn hàng bán	374.022.809	298.320.844
Lợi nhuận gộp bán hàng và cung cấp dịch vụ	55.024.978	64.425.970
Doanh thu hoạt động tài chính	272.260	103.890
Chi phí tài chính	20.594.420	23.015.327
Chi phí bán hàng	5.452.204	4.918.036
Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.136.179	12.613.988
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	13.114.434	23.982.509
Thu nhập khác	7.114.304	5.888.107
Chi phí khác	4.182.893	5.481.998
Lợi nhuận khác	2.931.411	406.109
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	16.045.846	24.388.618
Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.585.085	2.051.678
Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	12.460.761	22.336.940

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 CTCP Sản xuất xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ)

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản

Tình hình tài sản của Công ty năm 2014 - 2015

TÀI SẢN	Năm 2015 (Nghìn đồng)	Năm 2014 (Nghìn đồng)
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	250.446.468	227.395.690
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	7.559.379	5.057.692
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	0	
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	52.672.662	47.294.279
IV. Hàng tồn kho	188.060.447	169.635.546
V. Tài sản ngắn hạn khác	2.153.979	5.408.172
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	186.541.832	194.351.762
I. Các khoản phải thu dài hạn	885.941	448.589
II. Tài sản cố định	178.526.122	190.292.265
1. TSCĐ hữu hình	122.586.537	108.064.638
2. TSCĐ vô hình	43.817.723	45.228.753
3. TSCĐ thuê tài chính	11.265.617	8.793.276
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	856.244	28.205.597
V. Tài sản dài hạn khác	7.129.769	3.610.908
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	436.988.299	421.747.451

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 CTCP Sản xuất xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ)

2.2 Tình hình nợ phải trả

Tình hình nợ phải trả của Công ty năm 2014 – 2015

NỢ PHẢI TRẢ	Năm 2015 (Nghìn đồng)	Năm 2014 (Nghìn đồng)
A. NỢ PHẢI TRẢ	259.199.186	256.419.099
I. Nợ ngắn hạn	220.458.277	221.476.433
1. Vay và nợ ngắn hạn	212.308.336	213.397.938
2. Phải trả cho người bán	1.917.747	1.894.243
3. Người mua trả tiền trước	41.134	990.761
4. Thuế và các khoản phải nộp nhà nước	5.036.938	3.394.710
5. Phải trả người lao động	871.097	1.452.830
6. Chi phí phải trả	271.013	345.950
7. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	12.011	
II. Nợ dài hạn	38.740.909	34.942.666
1. Vay và nợ dài hạn	38.740.909	34.942.666

(Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2014, 2015 CTCP Sản xuất xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ)

3. Các thành tựu đã đạt được

Ngoài đạt được tăng trưởng lợi nhuận, hiệu quả kinh doanh thì trong năm qua công ty đạt được một số kết quả trong việc tăng chất lượng sản phẩm. Hiểu được tầm quan trọng của chất lượng trong sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp, nhất là khi thị trường ngày càng cạnh tranh khốc liệt đã thúc đẩy Kim Vĩ khởi động dự án “TQM” (Quản trị chất lượng toàn diện/Total Quality Management).

TQM: là một phương pháp quản lý của một tổ chức, định hướng vào chất lượng, dựa trên sự tham gia của mọi thành viên nhằm đem lại sự thành công dài hạn thông qua sự thỏa mãn của khách hàng và lợi ích của mọi thành viên trong công ty và của xã hội.

Vai trò lãnh đạo của cấp quản lý cao nhất và sự đào tạo huấn luyện cho mọi thành viên trong công ty là điều cốt yếu cho sự thành công.

Trong TQM khái niệm chất lượng liên quan đến việc đạt được mọi mục tiêu quản lý.

Lợi ích xã hội có nghĩa là thực hiện hiện các yêu cầu mà xã hội đặt ra.

Đặc điểm nổi bật của TQM so với các phương thức quản lý chất lượng trước đây là nó cung cấp mọi hệ thống toàn diện cho công thức quản lý và cải tiến mọi khía cạnh có liên quan đến chất lượng và huy động sự tham gia của mọi bộ phận, mọi cá nhân để đạt được mục tiêu chất lượng đã đặt ra.

Thời kỳ quản lý QA/QC, chỉ ở giai đoạn sản xuất là thời kỳ đã qua rồi và nhường chỗ lại cho mô hình mới “Quản lý chất lượng toàn diện_TQM”: từ trước sản xuất + sản xuất và sau sản xuất.

Sau khi đạt chuẩn ISO 9001:2008 Kim Vĩ đã và đang triển khai dự án TQM nhằm chuyên nghiệp hóa quy trình quản lý chất lượng, đảm bảo đúng triết lý của Công ty: “Buôn chữ tín – Bán chữ tin”.

Thêm vào đó, công ty đã hoàn thành chương trình đào tạo nội bộ công ty để hướng dẫn nhân viên được tuyển dụng nhanh chóng nắm bắt công việc nhằm hướng tới sự chuyên môn hóa trong các bộ phận hoạt động của Công ty.

4. Kế hoạch kinh doanh năm 2016

- Doanh thu dự kiến 2016 tăng 40% so với 2015 do sản lượng hàng hóa sản xuất kinh doanh tăng ở tất cả các lĩnh vực của Công ty. Tổng sản lượng sản phẩm của Công ty năm 2016 dự kiến tăng 20,25% so với 2015 dựa trên một số cơ sở như sau:

- Công suất được mở rộng do năm 2015 đã lắp thêm máy cán mới tăng sản lượng thép không gỉ cán nguội cung ứng ra thị trường.
- Công suất lò ủ được cải thiện do bộ phận kỹ thuật không ngừng cải tiến.
- Tăng sản lượng sản xuất ống tăng hệ máy đánh bóng ống, lắp đặt hệ thống đèn mài tự động.

Tốc độ tăng cụ thể cho từng lĩnh vực như sau:

(Đơn vị: Kg)

Sản lượng	Năm 2015	Năm 2016	
		Sản lượng	% tăng/giảm
Kinh doanh thương mại	1.176.741	666.500	-43,36%
Sản xuất cuộn	5.999.974	6.988.100	16,47%
Sản xuất ống	5.405.188	8.720.000	61,33%
Tổng sản lượng	12.581.904	16.374.600	30,14%

Mục tiêu của công ty trong năm 2016 cụ thể như sau:

STT	Chỉ tiêu	Năm 2015 (Nghìn đồng)	Năm 2016	
			Giá trị (Nghìn đồng)	% tăng (giảm) so với 2015
1	Doanh thu thuần	429.047.787	600.000.000	140%
2	Lợi nhuận sau thuế	12.460.761	35.000.000	281%
3	Vốn điều lệ	165.000.000	495.000.000	300%
4	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	2,90%	5,83%	
5	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	7,55%	7%	
6	EPS cơ bản (đồng/CP)	755	700	
7	Tỷ lệ cổ tức (%)	-	10%	

IV. Đánh giá của hội đồng quản trị về hoạt động của công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Trong năm 2015, nền kinh tế thế giới phục hồi chậm và có những biến động rất phức tạp. Trong nước, nền kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, chính phủ cơ bản kiềm chế được lạm phát gia tăng cao thời gian vừa qua. Tuy nhiên, thị trường thép diễn biến không thuận lợi, giá cả nguyên vật liệu đầu vào biến động khó lường gây khó khăn trong việc cân đối nguyên liệu. Cung cầu thép trong nước mất cân đối dẫn đến rất nhiều khó khăn trong việc tìm kiếm đầu ra ổn định.

Đối với Công ty việc thực hiện các mục tiêu doanh thu lợi nhuận đã đề ra cho năm 2015 là vô cùng khó khăn. Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã đề ra nhiều giải pháp thực hiện gắn liền với mục tiêu phát triển tập trung vào các giá trị cốt lõi của Công ty.

Tuy không tăng trưởng như năm 2014 nhưng kết quả thực hiện các chỉ tiêu năm 2015 của Công ty là khá cao so với các doanh nghiệp cùng ngành.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị nhận thấy Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo điều lệ Công ty; đã tổ chức thực hiện nghiêm túc và có hiệu quả Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015, các Nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị đảm bảo chấp hành đúng quy định của Công ty và pháp luật hiện hành.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra giám sát Ban điều hành triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị nhằm đạt được các mục tiêu định hướng của Công ty trong năm 2015.

Hội đồng quản trị tiếp tục theo sát diễn biến của nền kinh tế trong nước và thế giới, chủ động phân tích, nắm bắt tình hình để có những nhận định đúng đắn từ đó kịp thời đưa ra những quyết sách phù hợp nhằm chỉ đạo Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ tốt nhất.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị công ty gồm 05 thành viên, nhiệm kỳ 5 năm, là cơ quan có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông; có trách nhiệm giám sát Giám đốc và các cán bộ quản lý khác.

Thành viên Hội đồng quản trị bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đỗ Hùng	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2	Đỗ Hòa	Thành viên Hội đồng quản trị
3	Đỗ Thị Thu Trang	Thành viên Hội đồng quản trị
4	Lưu Xuân	Thành viên Hội đồng quản trị
5	Lê Trần Vũ Đạt	Thành viên Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị theo phạm vi quyền và trách nhiệm quy định tại Điều lệ công ty đã họp định kỳ và bất thường hàng quý để đánh giá kết quả đạt được trong quý, xử lý tồn tại và đưa ra định hướng hoạt động trong quý tiếp theo. Hội đồng quản trị thường xuyên bám sát hoạt động của doanh nghiệp để có các quyết sách phù hợp và kịp thời.

2. Ban Kiểm soát

Ban kiểm soát là tổ chức thay mặt cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh quản trị và điều hành Công ty. Ban kiểm soát có 3 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, trong đó có ít nhất 01 thành viên có chuyên môn về kế toán tài chính. Ban kiểm soát bầu một thành viên làm Trưởng ban kiểm soát phải là cổ đông Công ty.

Ban Kiểm soát của Công ty hiện nay bao gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Nguyễn Thị Kim Chi	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Đài Trang	Thành viên Ban kiểm soát
3	Nguyễn Tăng Minh Đức	Thành viên Ban kiểm soát

Trong năm 2015, BKS đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và tham dự các cuộc họp Hội đồng quản trị của Công ty.

BKS đã tiến hành kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban giám đốc (BGĐ) năm 2015 cụ thể:

- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, BGĐ trong năm 2015;
- Tham gia ý kiến và đưa ra các kiến nghị với HĐQT, BGĐ về các vấn đề liên quan tới hoạt động của công ty trong năm;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2015 đối với HĐQT và BGĐ;
- Thẩm tra báo cáo tài chính năm nhằm đánh giá trung thực và hợp lý các số liệu tài chính.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Tổng lương và thù lao Hội đồng quản trị: 681.725.059 đồng
- Tổng lương và thù lao Ban kiểm soát: 410.480.149 đồng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

STT	Họ và Tên	Chức vụ	Số CP tại 6/2/2015	Số CP tại 31/12/2015	Lý do tăng, giảm
1	Đỗ Hùng	Chủ tịch HĐQT kiêm TGD	2.200.000	1.100.000	- Bán 1.100.000 cổ phần do nhu cầu tài chính cá nhân
2	Đỗ Hòa	Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD	800.000	400.000	- Bán 400.000 cổ phần do nhu cầu tài chính cá nhân
3	Đỗ Thị Thu Trang	Thành viên HĐQT	400.000	200.000	- Bán 200.000 cổ phần do nhu cầu tài chính cá nhân
4	Lê Thị Hồng Hạnh	Phó TGD	1.000.000	500.000	- Bán 500.000 cổ phần do nhu cầu tài chính cá nhân

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty được Ủy ban chứng khoán chấp thuận đăng ký công ty đại chúng vào ngày 13/2/2015. Trong thời gian qua công ty thực hiện đầy đủ quy định về quản trị công ty đối với công ty đại chúng.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của Đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2015: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực, hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Sản xuất Xuất nhập khẩu Inox Kim Vĩ tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2015, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định về lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán; Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; Bản thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kế toán và kiểm toán

(Chi tiết báo cáo tài chính đính kèm)

Địa chỉ công bố Báo cáo tài chính: www.kimvico.com.vn

**Xác nhận của đại diện theo pháp luật của
Công ty**



ĐỖ HÙNG